

**Thích Bồ Đề Tâm Luận  
(Bodhichittavivarana)  
(Jangchup Semdrel)  
Long Thọ Bồ Tát**

Xin kính lễ Đấng Trang Nghiêm Kim Cang Tát Đỏa !

Chư tôn đã tuyên thuyết:

Không có tự tánh;  
Xả bỏ tất cả  
Chủ thể, đối tượng,  
Như uẩn, giới, xứ;  
Vị tính bình đẳng  
Vạn pháp vô ngã,  
Tâm vốn bất sinh;  
Và cũng chính là  
Bản thể tánh không.

Cũng như chư Thế Tôn và chư Đại Bồ Tát đã phát tâm nguyện đại bồ đề, từ bây giờ cho đến khi viên mãn tâm bồ đề, đệ tử cũng xin phát nguyện tâm bồ đề này, trong mục đích độ các chúng sinh chưa được độ, giải thoát các chúng sinh chưa giải thoát, an hòa các chúng sinh chưa được an hòa, giúp vượt thoát phiền não cho các chúng sinh chưa vượt thoát phiền não. Sau khi phát nguyện Bồ Đề Tâm tương đối dưới dạng của nguyện tâm, chư vị bồ tát hành trì pháp mật chú [sau đó] phải thành tựu Bồ Đề Tâm Cứu Cánh qua sức mạnh của tu tập thiền định. Do đó, tôi xin thuyết giảng về bản thể của tâm này.

1. Cúi xin đảnh lễ  
Trước bậc Trang Nghiêm  
Đấng Kim Cang Trì,  
Là hiện thân của  
Chính Tâm Bồ Đề  
Và xin thuyết giảng  
Thiền định Bồ Đề  
Chấm dứt luân hồi.

2. Chư Phật xác quyết,  
Tâm Bồ Đề này  
Không bị che mờ  
Của mọi khái niệm  
Như chấp ngã, uẩn, v.v...;  
Nó vốn luôn có,  
Đặc điểm tánh không.

3. Với dòng tâm thức  
Thấm nhuần từ bi,  
Ta hãy tinh tấn  
Phát [tâm Bồ Đề].  
Chư Phật, hiện thân  
Của đại từ bi,  
Luôn luôn phát triển  
Tâm bồ đề này.

4. Ngã giả định do  
Phái cực đoan nói  
Khi phân tích kỹ  
Bằng biện chứng pháp,  
Ở trong các uẩn  
[Của thân và tâm].  
Không nơi nào thấy  
Chỗ trụ của nó.

5. Ngã uẩn có đó,  
[Nhưng] nó vô thường,  
Không thể có được  
Bản thể của ngã.  
Thường và vô thường,  
Không thể tồn tại,  
Như là năng trú<sup>1</sup>,  
Đối với sở trú.

6. Nếu cái ngã ấy  
Vốn không thực hữu  
Thì cái gọi là  
Tác nhân làm sao,  
Có thể thường còn ?  
Nếu là vật thể  
Thì ta phải có  
Khả năng nghiên cứu,  
Thuộc tính của nó  
Trên thế gian này.

---

<sup>1</sup> Năng trú là cái cho sự trú ẩn, sự hỗ trợ (e. the support), sở trú là cái được trú, được hỗ trợ (e. the supported).

7. Cái gì thường còn  
Thì không thể nào  
Vận hành [tạo nhân].  
Cho dù từ từ  
Hay ngay tức khắc,  
Vì vậy cả hai  
Bên ngoài, bên trong,  
Không thể có một  
Thực thể thường còn.

8. Nếu nó toàn năng,  
Làm sao có thể  
Tùy thuộc thứ khác ?  
Và như vậy sẽ  
Tạo [nhất thiết pháp]  
Ra ngay lập tức.  
Tùy thuộc thứ khác,  
Thì chẳng thường còn,  
Và chẳng toàn năng.

9. Nếu ngã là một  
Thực thể, thì nó  
Không phải thường còn,  
Vì các thực thể  
Chỉ là tạm thời.  
Và đối với các  
Thực thể vô thường,  
Chẳng thể phủ nhận  
Là có tác nhân.

10. Thế giới này vốn  
Trống rỗng tự ngã v.v...,  
Mà nó lại bị  
Hoàn toàn chế ngự  
Bởi các khái niệm  
Về uẩn, giới, xứ  
Chủ thể, đối tượng.

11. [Chư Phật] tìm cách  
Lợi ích cho người  
Đã dạy Đệ tử:  
Ngũ uẩn gồm: sắc,  
Thọ, tưởng, hành, thức.

12. Đấng Lương Túc Tôn  
Luôn luôn dạy thêm,  
"Sắc uẩn vốn là,  
Bọt bèo như huyễn;

Thọ như bọt nước;  
Tưởng như ảo ảnh;

13. Hành như cây chuối  
Thức như ảo thuật  
[Chư Phật] đã dạy  
Cho chư bồ tát  
Các uẩn như thế.

14. Chư Phật dạy rõ  
Sắc uẩn là do  
Tứ đại hợp thành,  
Nhất thiết xác định  
Các thứ còn lại  
Là phi sắc chất.

15. Trong các thứ đó  
Nhãn căn, sắc trần v.v...,  
Được giải thích là  
Hợp thành các giới,  
Cũng nên hiểu đó  
Là [mười hai] xứ  
Và cũng chính là  
Chủ thể, đối tượng.

16. Vi trần của sắc  
Không có hiện hữu,  
Căn thức chẳng có  
Ở chỗ nào khác;  
Hơn nữa, căn thức  
Để làm tác nhân  
Cũng không thực hữu;  
Cho nên cả hai  
Năng sanh, sở sanh,  
Hoàn toàn chẳng đúng  
Khi nói sinh ra.

17. Vi trần của sắc  
Vốn không thể nào  
Tạo ra căn thức,  
Bởi lẽ vi trần  
Vượt ngoài cảnh giới  
Của các căn thức.  
[Nếu nói] căn thức  
Sinh từ tập hợp  
Của các vi trần,  
[Sinh từ] tập hợp  
Ngay điều ấy cũng

Không thể chấp nhận.

18. Qua sự chia chẻ  
Theo chiều không gian  
Thì ngay phương phần<sup>2</sup>  
Vẫn còn thấy là  
Chứa phần nhỏ hơn;  
Khi phân tích vật  
Thành ra các phần,  
Làm sao luận chứng  
Cho rằng nó là  
Vi trần nhỏ nhất  
[Bất khả phân chia] ?

19. Cùng một đối tượng  
Ở bên ngoài ta,  
Nhiều cách nhận thức  
Khởi sinh khác nhau;  
Cái gì thấy như  
Đẹp mắt người này,  
Nhưng với người kia  
Có khi khác hẳn.

20. Đối với cùng một  
Thân người phụ nữ  
Có thể nhận thức  
Bằng ba cách khác:  
Nhà tu nhìn thấy  
Là một thầy ma,  
Tham ái nhìn ra  
Đối tượng ái dục,  
Còn chó [hoang] thấy  
Là miếng thịt ngon.

21. Giống nhau [nếu xét],  
Đối tượng vận hành  
Chẳng phải như là  
Thấy bị giết hại  
Ở trong giấc mơ ?  
Dù thức hay ngủ  
Chẳng có gì khác  
Khi xem xét cách  
Vận hành của vật.

22. Xét về chủ thể  
Và cả đối tượng

Cái thấy trong thức,  
Ngoài chính nhận thức  
Đối tượng bên ngoài  
Chẳng có hiện hữu.

23. Do đó chẳng có  
Đối tượng bên ngoài  
Thực sự hiện hữu  
Như là thực thể.  
Chính các nhận thức  
Của tâm cá nhân  
Khởi thành sắc cảnh.

24. Như người vô minh  
Ảo giác, huyền ảnh,  
Đều thấy có thực,  
Thành quách của quỷ  
Càn Thát Bà kia  
Tương tự, họ thấy  
Sắc và mọi thứ  
Hiện ra như thế.

25. Để vượt thoát khỏi  
Mê làm chấp ngã  
[Phật] giảng về uẩn,  
Cảnh giới, các thứ.  
Nhờ trụ ở trong  
[Trạng hướng] Duy thức  
Người có căn cơ  
Sau cũng buông bỏ  
[Cả giáo lý trên].

26. Những vị đề xướng  
Tông phái [Duy] thức,  
Thế giới biến hóa  
Là [duy] tâm tạo.  
Thế thì bản tánh  
Của thức là gì ?  
Nay tôi thuyết giảng  
Chính đặc điểm này.

27. Mâu Ni tuyên thuyết  
"Vạn pháp Duy Thức"  
Chỉ là phương tiện  
Làm bớt sợ hãi  
Cho người trí nhỏ;  
Chẳng phải [lời dạy]  
Sự thực [rốt ráo].

<sup>2</sup> Phương phần nghĩa là thành phần phương hướng.  
Xin tham khảo thêm các sách dịch của Tuệ Sỹ.

28. Biến kế sở chấp  
Và Y tha khởi  
Cùng Viên thành thật<sup>3</sup>  
Bản thể tự chúng  
Chỉ là tánh không.  
Danh hiệu như thể  
Đều là đặt ra  
Ở trong tâm thức.

29. Cho người vui với  
Pháp tu Đại thừa,  
Phật dạy tóm gọn  
Vô ngã trong tánh  
Bình đẳng viên mãn  
Và cũng dạy là,  
Tâm vốn bất sinh.

30. Chư vị đề xướng  
Du Già Hành tông  
Xác quyết là khi  
Tâm đã tịnh hóa  
[Nhờ] hàng phục tâm,  
Và qua chuyển hóa  
Toàn trạng thái đó  
Là nhập vòm cầu  
Của tự chứng phần<sup>4</sup>.

31. Quá khứ chẳng còn;  
Tương lai chưa tới  
Trụ trong hiện tại  
Giòng tâm thường chuyển  
Thì làm sao có  
[Tự chứng phần kia]  
Ở trong hiện tại ?

32. Thể tánh các pháp --  
Thật chẳng giống như  
Tướng trạng hiện hữu;  
Cái tướng thấy được--

---

<sup>3</sup> Là Tam Tự Tánh.

<sup>4</sup> Mỗi thức và mỗi tâm sở đều có 4 phần: 1. Kiến phần (phần Năng phân biệt, tức là tác dụng thấy, nghe, hay biết các cảnh vật), 2. Tướng phần (phần bị phân biệt, tức là cảnh vật như núi, sông, đại địa, v.v ..., gọi là Sở phân biệt), 3. Tự chứng phần: phần này tự chứng minh cho Kiến phần, 4. Chứng tự chứng phần: Phần này chứng minh cho tự chứng phần.

Lại chẳng phải là  
Thể tánh của pháp!  
Tâm thức, vốn nó  
Trống rỗng tự ngã,  
[Cũng] thật chẳng có  
Nền tảng nào khác.

33. Khi đặt thời sắt  
Gần đá nam châm  
Sắt bị hút nhanh,  
Có vẻ như thể  
Là sắt có tâm,  
Mà thực ra là  
Nó chẳng có tâm.

34. Cũng vậy tạng thức  
Có vẻ như thật  
Mặc dù là sai.  
Cứ thể di chuyển  
Tới lui, ở trong  
[Ba cõi] luân hồi.

35. Cũng như biển kia  
Và khúc cây gỗ  
Di chuyển nổi trôi  
Nhưng chẳng sở hữu  
Một tâm nào cả,  
Cũng giống như thể  
Tạng thức chuyển động  
Tùy thuộc vào thân.

36. Nếu như, thấy rằng  
Không có thân ấy  
Thì thức không có.  
Vậy thì ông phải  
Giải thích là gì  
Tự chứng phần này  
Là đối tượng của  
Chứng tự chứng phần.

37. Gọi tự chứng phần  
Ông cũng khẳng định  
Nó là thực thể  
Thế nhưng khi nói  
"Nó là thể đó"  
Ông cũng khẳng định  
Nó là vô năng.

38. Khi tự xác quyết  
Giúp người xác quyết  
Bậc trí luận giải  
Toàn hảo luôn luôn  
Không có sai lầm.

39. Năng kiến nhận biết  
Đối tượng sở kiến  
Nếu không sở kiến.  
Thì năng cũng không.  
Sao không chấp nhận:  
Chủ thể, đối tượng.  
[Đều] không thực hữu ?

40. Thức là giả danh;  
Ngoài danh thì nó  
Chỉ là trống rỗng.  
Hãy hiểu thức là  
Đơn thuần giả danh,  
Giả danh cũng là  
Không có tự tánh.

41. Bên ngoài, bên trong  
Hoặc ở khoảng giữa,  
Thế Tôn đều không  
Tìm ra được tâm.  
Nên tâm vốn có  
Bản tánh huyền ảo.

42. Phân biệt sắc hình  
Chủ thể đối tượng,  
Nam, nữ, trung tính  
Tâm cũng chẳng có  
Dạng nào cố định.

43. Tóm lại, chư Phật  
Chẳng thấy và cũng  
Sẽ chẳng bao giờ  
Thấy được [tâm đó];  
Làm sao chư vị  
Thấy có tự tánh  
Cái, tự bản chất,  
Vốn không tự tánh ?

44. “Tự tánh” chỉ là  
Khái niệm của tâm.  
Khi bật khái niệm  
Tánh không hiện tiền;

Khi khởi khái niệm  
Làm sao còn có  
Tánh không được nữa ?

45. Như Lai chẳng thấy  
Sở kiến, năng kiến;  
Khi khởi sinh ra  
Sở kiến, năng kiến  
Thì chẳng giác ngộ.

46. Vô tướng, bất sinh,  
Chẳng có tự tánh,  
(Đều bất khả thuyết).  
Hư không, Bồ Đề  
Giác ngộ đều có  
Đặc tính bất nhị.

47. Chư vị trụ tâm  
giác ngộ như là  
Chư Phật, Đại Sĩ  
Chư Đại Từ Bi  
Đều biết thấu rõ  
Tánh không tương tự  
Như là hư không.

48. Do đó phải luôn  
Thiền quán tánh không:  
Nền tảng mọi pháp  
An tĩnh, như huyền,  
Cùng vô sở trụ  
Đoạn diệt luân hồi.

49. Như là “bất sinh”  
“Tánh không”, “vô ngã”  
[Cháp] không [như thế]  
Những người thiền quán  
Chân lý thấp hơn,  
Chẳng phải [chân] quán.

50. Khái niệm thiện ác  
Là tướng [vô thường]  
Là tướng sinh diệt;  
Chư Phật đã giảng  
Tánh không của nó  
Ngoài ra chẳng có  
Tánh không nào khác.

51. Tâm an trụ này

Chẳng có đối tượng<sup>5</sup>  
Được định nghĩa là  
Có những đặc tính  
Của cõi hư không;  
[Vậy] Họ chấp nhận  
Thiền định tánh không,  
[Thực] là thiền định  
Vào trong không xứ.

52. Tiếng gầm sư tử  
Tuyên thuyết tánh không,  
Đã làm kinh sợ  
Mọi giáo thuyết của  
Các luận sư khác.  
Dù họ ở đâu  
Tánh không vẫn luôn  
Ở đó chờ họ .

53. Những người chấp nhận  
Tâm thức tồn tại,  
Một cách nhất thời,  
Thì cũng phải nhận  
Nó chẳng thường còn,  
Nếu tâm vô thường,  
Đâu thể phủ nhận  
Tánh không trong nó ?

54. Tóm lại, chư Phật  
Tuyên thuyết tâm này  
Vốn là vô thường.  
Sao họ chẳng nhận  
Tâm cũng là không ?

55. Từ chính khởi thủy  
Tâm này vốn dĩ  
Không có [tự] tánh.  
Chẳng phải nói là,  
Một thực thể kia  
Có tự tánh rồi  
[Không hiểu vì sao]  
Lại bị mất đi.

56. Nếu xác nhận thế  
Nghĩa là từ bỏ  
Chỗ của tự ngã

Nằm ở trong tâm;  
Bản thể mọi pháp  
Chẳng thể vượt qua  
Tự tánh của nó.

57. Cũng như vị ngọt  
Là tánh của đường  
Và sức nóng kia  
Là tánh của lửa.  
Như vậy xác định  
Tánh không chính là  
Thực tánh vạn pháp.

58. Nói tánh không là  
Thực tánh [các pháp],  
Không phải đề xướng  
Theo thuyết đoạn diệt;  
Cũng không đề xướng  
Theo thuyết thường kiến.

59. Vô minh khởi đầu  
Lão tử chấm dứt  
Chư pháp khởi từ  
Thập nhị nhân duyên,  
Ta phải nhận rằng  
Như mộng, như huyễn.

60. Mười hai nhánh của  
Bánh xe quay lăn,  
Lục đạo luân hồi;  
Ngoài ra chẳng có  
Chúng sinh thọ quả  
Của hành nghiệp đó.

61. Như tùy theo gương  
Mà hiện ra mặt,  
Khuôn mặt chẳng phải  
Nhập vào trong gương  
Nhưng nếu không gương  
Cũng không ảnh [mặt].

62. Cũng chính như thế  
Ngũ uẩn duyên hợp  
Mà thành thân mới;  
Người trí hiểu chắc  
Không ai tái sinh  
Thành một kiếp khác,  
Và không hề có

---

<sup>5</sup> Không còn có đối tượng và chủ thể tức là “*Lìa sở duyên cảnh*”.

Một người nào đó  
Chuyển sang kiếp ấy.

63. Tóm lại khởi từ  
Các pháp trống không  
Mà sinh pháp khác  
Cũng không như vậy;  
Tác nhân, hành nghiệp,  
Quả, người thọ quả -  
Đấng Thế Tôn thuyết  
Tất cả [chỉ] là  
Thuộc về tục đế.

64. Cũng như tiếng trống  
Và mầm cây mọc  
Khởi sinh từ các  
Tập hợp [phan duyên],  
Ta nhìn nhận rằng  
Ngoại cảnh duyên khởi  
Như là huyễn mộng  
Như là ảo ảnh.

65. Pháp do duyên sinh  
Chẳng thể mâu thuẫn  
[Đối với sự thật];  
Vì nhân tự nó  
Trống rỗng phi nhân  
Ta hiểu nhân là  
Trống rỗng bất sinh.

66. Vạn pháp bất sinh  
Được tuyên dạy rõ  
Chính là tánh không;  
Tóm lại ngũ uẩn  
Được biểu thị bằng  
[Từ ngữ] “vạn pháp”

67. Khi [chân đế] được  
Tuyên thuyết như thế,  
Tục đế thế gian  
Chẳng bị chướng ngại  
Vì lìa tục đế,  
Chẳng thể tìm thấy  
[Chân] đế chỗ nào.

68. Chư tôn đã dạy  
Tục đế chính là  
Tánh không, chẳng khác

Và tánh không cũng  
Chính là tục đế.  
Không có cái này  
Cái kia cũng không,  
Cũng như [khởi] sinh  
Chẳng khác vô thường.

69. Tục đế khởi nguồn  
Ra từ phiền não  
Và từ nghiệp quả,  
Còn nghiệp khởi sinh  
Từ tâm mà ra;  
Tâm do tích tụ  
Tập khí luyện thành,  
Trừ hết tập khí  
Phúc lạc hiện tiền.

70. Chính tâm an lạc  
Là chân tịch tĩnh,  
Tâm an không bị  
Rối loạn che mờ,  
Khi tâm không loạn  
Thì sẽ thấu được  
Thực tại chân như;  
Hiểu được chân như  
Là đạt giải thoát.

71. Cũng được gọi là  
Chân như, pháp giới  
Cũng là vô tướng  
Cũng là chân đế  
Tối Thượng Bồ Đề;  
Và cũng được gọi  
Chính là tánh không.

72. Người chưa quán triệt  
Tánh không là gì  
Chẳng thể lĩnh hội  
Cỗ xe giải thoát,  
Do đó người si  
Trôi lăn tù ngục  
Sáu cõi luân hồi.

73. Tánh không [đã giảng],  
Môn đệ Du Già  
Khi thiền định vào  
Chắc chắn tâm thức  
Sẽ khởi sinh lòng

Phụng sự lợi lạc  
Cho chúng sinh khác.

74. “Tôi nguyện đền trả  
Ơn nghĩa chúng sinh  
Trong đời quá khứ  
Đã từng ban phát  
Phúc lạc cho tôi,  
Khi ấy đã từng  
Là cha, là mẹ,  
Là các bạn bè.”

75. “Các chúng sinh này  
Đang bị thiêu đốt  
Bởi lửa phiền não  
Tù ngục luân hồi,  
Vì tôi đã từng  
Trong đời [quá khứ]  
Làm khổ hại họ,  
Tôi nguyện [ngày nay]  
Mang đến cho họ  
An vui phúc lạc.”

76. Nghiệp quả mong muốn,  
Hoặc là kinh sợ,  
Thọ sinh kiếp lành  
Hay kiếp ác báo  
Trong thế giới này,  
Cũng đều đến từ  
Hành thiện, hay ác,  
Đối với chúng sinh.

77. Nương nơi chúng sinh  
Mà đạt đến được  
[Phật quả] tối thượng  
Không có gì lạ  
Khi thấy chẳng có  
Thọ báo lành nào  
Của cõi trời, người --  
78. Phạm Thiên, Đế Thích,  
Thủ La, Hộ thần  
[Thế gian], ba cõi  
Mà chẳng do nhân  
Tạo phúc lợi đến  
Cho các chúng sinh ?

79. Như là địa ngục  
Súc sinh, ngạ quỷ,

Thọ báo khổ đau  
Chúng sinh phải chịu  
Đều là do quả  
Tổn hại kẻ khác.

80. Đói, khát, chiến tranh  
Khổ đau tra tấn,  
Dày vò không dứt,  
Không chịu đựng nổi -  
Đều là trả quả  
Não hại chúng sinh.

81. [Như là] Phật quả  
Và Bồ Đề Tâm  
Thọ báo thân lành,  
[Đó là một bên]  
Thọ báo kiếp dữ  
[Là phần bên kia]  
Do đó phải biết  
Hai loại [nghiệp] quả  
Chúng sinh thọ báo.

82. Hãy phát thiện tâm  
Phụng sự chúng sinh  
Bằng đủ mọi thứ;  
Che chở chúng sinh  
Như là thân mình,  
Hãy trừ bỏ tâm  
Thờ ơ đối với  
Chúng sinh hữu tình  
Như là độc dược.

83. Chẳng phải chính là  
Do lòng thờ ơ  
Chư Đề Tử chỉ  
Đạt quả giác thấp ?  
Chư Phật toàn giác  
Chẳng bỏ chúng sinh.  
Cho nên đấng quả  
Vô thượng Bồ Đề.

84. Sau khi quán xét  
Quả do tạo phúc  
Hay là tạo ác,  
Làm sao có thể  
Dầu trong giây phút  
Khư khư làm lợi  
[Riêng] đến thân mình ?



85. Bám chắc trên rễ  
Của lòng từ bi,  
Khởi mầm giác ngộ,  
Tâm [Chân] Bồ Đề  
Là quả duy nhất  
Của lòng từ bi -  
Điều này, Phật tử  
Cần phải tu dưỡng.

86. Tu kiên định rồi,  
Chư Bồ Tát thầy  
Đều kinh sợ cho  
Chúng sinh đọa khổ,  
[Chư Bồ Tát] nguyện  
Từ bỏ an lạc  
Của Tam Ma Đề,  
Đi xuống sâu vào  
Địa ngục Vô Gian.

87. Thực là kỳ diệu  
Thực đáng tán thán;  
Thánh đạo tối thượng !  
Chư vị hiển thân  
Hay là tiền của  
Cũng chẳng ngạc nhiên.

88. So với chư vị  
Chúng đấng pháp không  
[Mà lại] tuân thủ  
Theo luật nhân quả,  
Thật là kỳ diệu  
Hơn cả kỳ diệu !  
Lại còn phi thường  
Hơn cả phi thường !

89. Chư vị vì muốn  
Cứu độ chúng sinh,  
Dù sinh trong bùn  
Của cõi luân hồi,  
Mà không dính nhiễm,  
Như cánh hoa sen  
Mọc trong ao bùn  
Chẳng nhiễm mùi bùn.

90. Dù Bồ Tát như  
Phổ Hiền, đốt hết  
Củ của phiền não

Bằng lửa trí tuệ  
Của chính tánh không,  
Mà vẫn thấm nhuần  
Tánh của từ bi.

91. Dưới lực từ bi,  
Chư vị hành hóa  
Tịch diệt, hạ sinh,  
Thọ báo an vui,  
Từ bỏ ngai vua  
Hành xác, khổ hạnh,  
Đắc đại giác ngộ  
Chiến thắng ma vương.

92. Chuyển vòng pháp luân,  
Nhập vào cõi thiên,  
Và cùng như thế  
Hành hoá vượt thoát  
Khỏi cõi não phiền.

93. Hoá thân Phạm Thiên,  
Đế Thích, Vi Nữ,  
Thủ La phần nộ,  
Chư vị thực hiện  
Vũ điệu từ bi  
Qua các hành hoá  
Ban phát an lành  
Cho các chúng sinh.

94. Đối với những vị  
Chán luân hồi đạo,  
Chư tôn tuyên dạy  
Nhị trí tạm thời,  
Dẫn cho họ vào  
Con đường đại thừa,  
[Nhưng] đó chẳng phải  
Giáo pháp tối thắng.

95. Chư Phật chưa thúc  
Nên chư Đệ tử  
Mãi trụ huệ thân  
Đắm nhiễm thiền duyệt.

96. Khi bị thúc gọi  
Chư vị xuất thiền  
Hoá thân nhiều dạng,  
Phát lòng quan tâm  
Phúc lợi chúng sinh.

Công đức, trí tuệ  
Tích tụ đủ rồi  
Chứng được Phật quả  
[Toàn giác] bồ đề.

97. Bởi vì tập khí  
Nhị [chương] còn mang,  
Tập khí chính là  
Chủng tử [luân hồi];  
Chủng tử và nhân  
Duyên hợp đầy đủ  
Mầm cây luân hồi  
Sinh thành kiếp sống.

98. [Đạo] đã khai thị  
Bởi đấng cứu độ  
Khế hợp tâm thức  
Khác nhau mỗi người  
Qua nhiều pháp môn  
[Chư Phật sử dụng].

99. [Giáo lý] muôn dạng  
Hoặc là thâm diệu  
Có khi quảng đại;  
Đôi khi [giáo lý]  
Bao hàm cả hai;  
Dù nhiều cách dạy  
Tựu chung giáo pháp,  
[Thầy] đều như nhau  
Cùng là tánh không  
Và tánh bất nhị.

100. Các câu thần chú<sup>6</sup>,  
Các địa [Bồ tát],  
Cũng như trí tuệ  
Bát nhã chư Phật,  
Đấng Toàn Trí dạy :  
Tất cả đều là  
Các phương diện của  
Bồ Đề Tâm thôi.

101. Những vị luôn tạo  
Phúc lạc chúng sinh  
Bằng thân chính mình  
Hoặc là khẩu ý,  
Chư vị biện chứng

Diệu lý tánh không,  
Chẳng thể tranh cãi  
Như thế là theo  
Chủ thuyết đoạn diệt.

102. Chư tôn Đại sĩ  
Không trụ Ta Bà  
Chẳng trụ Niết Bàn.  
Thế nên Chư Phật  
Dạy ở đây là :  
“Vô trụ” Niết Bàn

103. Từ bi chỉ mang  
Một vị duy nhất  
Đó là công đức;  
Vị của tánh không  
Là vị tối thắng  
Những người uống được  
[Thần dược tánh không]  
Hành hoá lợi lạc  
Cho các chúng sinh  
Chư vị thực là  
Con của Thế Tôn.

104. Đánh lễ chư vị,  
Vớ toàn thân mình,  
Trong ba cõi này  
Chư vị xứng đáng  
Là bậc tôn kính  
Là dẫn đạo sư  
Chư vị trụ thế  
Thay cho chư Phật.

105. Tâm Bồ Đề này  
Là [tối thắng] pháp  
Của đường Đại Thừa  
Hãy nên [kiên cố]  
Tinh tấn miên mật  
Phát tâm Bồ Đề.

106. Để thành tựu đến  
Phúc lạc cho người  
Và cả cho mình  
Chẳng còn cách nào  
Trong thế giới này  
Ngoài Bồ Đề Tâm  
Cho đến ngày nay  
Chư Phật thấy rõ

<sup>6</sup> Thần chú hay tổng trì, e. retention powers.

Chẳng có pháp khác.

107. Chỉ nhờ phát nguyện  
Tâm thức Bồ Đề  
Tạo khối công đức  
Thật là to lớn  
Nếu như khối ấy  
Có một hình dạng  
Thì đầy hư không  
Vẫn không chứa hết.

108. Vị nào thiên định  
Vào Bồ Đề Tâm  
Dù trong giây phút  
Khối công đức [tạo]  
To lớn vô cùng  
Dù là chư Phật  
Cũng không đo xuể !

109. Tâm này thật quý  
Thoát khỏi phiền não  
Là hạt châu báu  
Tôn quý, duy nhất,  
Không thể bị hại  
Không thể bị mất  
Bởi tên trộm đạo,  
Ma vương phiền não.

110. Như là đại nguyện  
Của chư vị Phật,  
Và chư Bồ Tát  
Kiên cố chẳng sai,  
Cũng thế, người nào  
Thám nhuần Bồ Đề  
Cần phải kiên cố  
Gìn giữ tâm này.

111. Hãy cố tinh tấn  
Với tâm phi thường  
Như đã giảng [trên];  
Mai sau thành tựu  
Công hạnh Phổ Hiền  
[Đạt đại giác ngộ].

112. Nhờ tán thán tâm  
Bồ Đề đã được  
Thế Tôn ban truyền  
Đệ tử ngày nay

Tích tụ vô lượng  
Công đức tán thán,  
Xin nguyện hồi hướng  
Đến khắp chúng sinh  
Dập vùi bề khổ  
Của sóng luân hồi  
Mạnh bước tiến lên  
Trên đạo lộ của  
Chư Lương Túc Tôn.

Đến đây chấm dứt văn bản Phát Bồ Đề  
Tâm Luận, trước tác bởi Tổ Long Thọ Bồ  
Tát. Dịch bởi học giả Ấn Độ Gunakara và  
dịch giả Tây Tạng Rabshi Shenyen. Sau  
đó, bản dịch đã được hiệu đính bởi học giả  
Ấn Độ Kanakavarman và dịch giả Tây Tạng  
Patsab Nyima Drak.

Bản dịch Anh ngữ do Geshe Thupten Jinpa  
biên soạn. Bản dịch Việt ngữ do Sonam  
Nyima Chân Giác (Canada) biên soạn với  
sự cho phép của Geshe Thupten Jinpa.

Geshe Thupten Jinpa đã soạn bản Anh ngữ  
để chuẩn bị cho pháp hội thuyết giảng của  
Đức Đạt Lai Lạt Ma tại Thupten Dhargye  
Ling, là Trung Tâm Phật học và Văn hóa  
Tây Tạng, vào tháng 9, 2006 tại Long  
Beach, California, Hoa Kỳ.

© Geshe Thupten Jinpa, 2007  
© Sonam Nyima Chân Giác, 2010

